



CTCP TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN
THANH HÓA
TIEN SON THANH HOA GROUP JSC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/No: 3007/2026/CV-AAT

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Thanh Hoa, July 30, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: - State Securities Commission
- Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN
THANH HÓA/ TIEN SON THANH HOA GROUP JSC

- Mã chứng khoán/Stock code: AAT

- Địa chỉ/Address: Số 09, Quốc lộ 1A, phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa/ No.
09 National Highway 1A, Quang Trung Ward, Thanh Hóa Province, Vietnam.

- Điện thoại liên hệ/Tel: (84-237) 3770.304 Fax: (84-237) 3772.064

- E-mail: congtytiensonth@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 (Bản rút gọn)

Report on Corporate Governance for the First Six Months of 2026 (Shortened
Version)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
30/07/2026 tại đường dẫn: <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

This information was published on the Company's website on July 30, 2026, as in
the link <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the
full responsibility to the law.

Tài liệu kèm theo/ Attached
documents:

- Như mục 2/ As 2 item

Đại diện tổ chức/ Organization representative

Người được UQ CBTT/

Authorized person to disclose information

Lê Thị Trang

Số/No: 3007/2026/BCQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 7 năm 2026
Thanh Hoa, July 30 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2026/In the first half of 2026)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/Ho Chi Minh City
Stock Exchange

- Tên Công ty/Name of company : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN
THANH HÓA /TIEN SON THANH HOA GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Số 9, Quốc lộ 1A, phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại/ Telephone: (84-37) 3770.304 Fax: (84-37) 3772.064
- Website: www.tiensonaus.com Email: congtytiensonth@gmail.com
- Vốn điều lệ/Charter capital: 708.191.030.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock code: AAT
- Mô hình quản trị công ty/Corporate Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board, and Executive Board.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện/ The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Số Nghị quyết/ Quyết định Resotution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
0906- 2/2026/NQ/ ĐHĐCĐ - AAT	09/06/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 09/06/2026 và bao gồm các nội dung sau: 1. Báo cáo của hội đồng quản trị về hoạt động năm 2025 và định hướng trong năm 2026

	2. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Bà Dương Thị Dung về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025 3. Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT – Ông Võ Hồng Khanh về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025 4. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 6. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 7. Tờ trình Thông qua phương án Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán/ soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026; 8. Tờ trình thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026; 9. Tờ trình thông qua giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 10. Tờ trình Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2026; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2026 11. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty 12. Tờ trình về việc Cập nhật lại ngành nghề kinh doanh bị thay đổi theo quyết định 36/2025/QĐ-TTg và sửa đổi Điều lệ Công Ty tương ứng với nội dung cập nhật 13. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty 14. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 15. Tờ trình Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 16. Tờ trình Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 <i>The 2026 Annual General Meeting of Shareholders was held on June 9, 2026, and covered the following matters:</i> <i>1. Report of the Board of Directors on its activities in 2025 and its orientations for 2026;</i> <i>2. Assessment report by Independent Board Member Ms. Dương Thị Dung on the activities of the independent members of the Board of Directors and the results of the assessment of the Board of Directors' performance in 2025;</i> <i>3. Assessment report by Independent Board Member Mr. Võ Hồng Khanh on the activities of the independent members of the Board</i>
--	---

		of Directors and the results of the assessment of the Board of Directors' performance in 2025; 4. Report on the 2025 business performance and the 2026 business plan; 5. Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and its plan for 2026; 6. Proposal for approval of the audited financial statements for 2025 and the 2025 profit distribution plan; 7. Proposal for approval of the plan to select an independent audit firm to audit and review the financial statements for the 2026 financial year; 8. Proposal for approval of the 2026 business plan; 9. Proposal for approval of the assignment and authorization of the Board of Directors to decide on certain matters falling within the authority of the General Meeting of Shareholders; 10. Proposal on the remuneration paid to the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025; the remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026; and the proposed bonuses for the Board of Directors in 2026; 11. Proposal on amendments and supplements to the Company's Charter; 12. Proposal on updating the business lines affected by Decision No. 36/2025/QĐ-TTg and amending the Company's Charter accordingly; 13. Proposal on amendments and supplements to the Internal Regulations on Corporate Governance; 14. Proposal on amendments and supplements to the Operating Regulations of the Board of Directors; 15. Proposal for approval of the dismissal of members of the Board of Directors and the additional election of members of the Board of Directors for the 2023–2028 term; 16. Proposal for approval of the list of candidates for the additional election of members of the Board of Directors for the 2023–2028 term.
--	--	--

I. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/Board of Directors (Report for the First Six Months of 2026)

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

STT/ No	Thành viên HĐQT/Board of Directors' members	Chức vụ/Position (Thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ ceasing to be the members of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/Date of dismissal

1	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lâm	Chủ tịch HĐQT (Đại diện pháp luật) Không điều hành <i>Chairman (Legal Representative) Non executive</i>	26/04/2023	-
2	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lượng	Thành viên HĐQT Không điều hành <i>Board member Non executive</i>	26/04/2023	-
3	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Điều hành <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director Executive</i>	26/04/2023	09/06/2026
4	Ông/Mr. Trịnh Xuân Dưỡng	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Điều hành <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director Executive</i>	09/06/2026	-
5	Ông/Mr. Võ Hồng Khanh	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent members of the Board of Directors</i>	26/04/2023	-
6	Bà/Ms. Dương Thị Dung	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent members of the Board of Directors</i>	26/04/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt/No	Thành viên HĐQT/Board of Directors' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lâm	14	14/14	-
2	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lượng	14	14/14	-
3	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	11	11/14	ĐHĐCĐ miễn nhiệm từ ngày 09/06/2026
4	Ông/Mr. Trịnh Xuân Dưỡng	3	3/14	ĐHĐCĐ bổ nhiệm từ ngày 09/06/2026

5	Ông/Mr. Võ Hồng Khanh	14	14/14	-
6	Bà/Ms. Dương Thị Dung	14	14/14	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, bám sát các hoạt động hàng ngày của Ban Tổng giám đốc, trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng chiến lược; công tác huy động, quản lý sử dụng nguồn vốn; quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các nhà máy, dây chuyền sản xuất... /*The Board of Directors regularly monitors and closely follows the daily activities of the Board of Directors, directly directs and supervises the Board of Directors and management staff in implementing the Board of Directors' Resolutions in production and business activities, strategic orientation; capital mobilization, management and use; cost management; investment in construction, operation and exploitation of factories and production lines, etc.*

Các thành viên HĐQT làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp hỗ trợ, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động của Công ty, phối hợp với Ban kiểm soát để kiểm soát và giám sát một số vấn đề như/ *The members of the Board of Directors work full-time at the Company, directly supporting and directing the implementation of many urgent and important tasks in all areas of the Company's operations, coordinating with the Board of Supervisors to control and supervise a number of issues such as:*

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2026/*Monitoring, supervising, and directing the implementation of the Board of Directors' resolutions in the first six months of 2026*

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật hiện hành/ *Checking compliance and adherence to the provisions of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and current legal regulations*

- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty/*Perform other tasks according to the Company Charter*

- Thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam liên quan đến những nội dung cần công bố thông tin/-*Implement reporting and periodic and irregular information disclosure regimes with the State Securities Commission, Ho Chi Minh City Stock Exchange, Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation regarding information disclosure contents.*

- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện chế độ, chính sách, các quy định của Nhà nước đối với người lao động để bảo đảm quyền lợi hợp pháp của CBNV và các chế độ tăng lương, phụ cấp cho người lao động. Thực hiện tốt các nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN, tổ chức thăm hỏi gia đình có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt trong Công ty/*Supervise and direct the Executive Board in implementing the regimes, policies and regulations of the State for employees to ensure the legitimate rights of officers and employees and salary increases and allowances for*

employees. Fulfill the obligations of the Enterprise to employees such as paying social insurance, health insurance, unemployment insurance, organizing visits to families with especially difficult circumstances in the Company.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)

HĐQT công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT/*The Board of Directors has not established any sub-committees under the Board of Directors.*

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày/Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval rate</i>
1	0201-2/2026/NQ-HĐQT	02/01/2026	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 1/2026/ <i>Approved production plan for the first quarter of 2026</i>	100%
2	2601-2/2026/NQ-HĐQT	26/01/2026	Về việc góp vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa tại công ty con/ <i>The capital contribution of Tien Son Thanh Hoa Group Joint Stock Company in its subsidiary</i>	100%
3	2701-2/2026/NQ - HĐQT	27/01/2026	V/v trả trước tiền thuê nhà và chuyển số tiền cho vay thành trả trước tiền thuê nhà cho Công ty Cổ phần Hoàng Hải – TS <i>Re: Advance payment of house rent and conversion of the loan amount into advance rental payment to Hoang Hai – TS Joint Stock Company</i>	100%
4	1203-2/2026/NQ-HĐQT	12/03/2026	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Extension of the deadline for holding the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
5	1703-2/2026/NQ - HĐQT	17/03/2026	Về việc hủy bỏ Nghị quyết HĐQT số 1612-2/2025/NQ-HĐQT ngày 16/12/2025/ <i>Regarding the cancellation of Resolution No. 1612-2/2025/NQ-HĐQT dated December 16, 2025 of the Board of Directors</i>	100%

6	0204-2/2026/NQ-HĐQT	02/04/2026	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 2/2026/ <i>Approved production plan for the second quarter of 2026</i>	100%
7	1404-2/2026/NQ-HĐQT	14/04/2026	V/v: Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Re: Convening the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
8	0605-2/2026/NQ-HĐQT	06/05/2026	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc công ty/ <i>Re: Appointment of the Deputy General Director of the Company</i>	100%
9	1305-2/2026/NQ-HĐQT	13/05/2026	V/v: Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty/ <i>Re: Dismissal of the Company's Deputy General Director</i>	100%
10	1805-2/2026/NQ-HĐQT	18/05/2026	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Re: Approval of the meeting documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
11	3005-2/2026/NQ-HĐQT	30/05/2026	Thông qua danh sách ứng cử viên bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và cập nhật, bổ sung, điều chỉnh tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Re: Approval of the list of additional BoD candidates for the 2023–2028 term and revision of the 2026 AGM documents.</i>	100%
12	1006-2/2026/NQ-HĐQT	10/06/2026	V/v: Triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua/ <i>Re: Implementation of the contents approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
13	1506-2/2026/NQ-HĐQT	15/06/2026	V/v: Phê duyệt phương án mua lại phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Sản xuất và thương mại Phú Lộc/ <i>Re: Implementation of the contents approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%

14	2306-2/2026/NQ-HĐQT	23/06/2026	V/v: Thay đổi người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa tại Công ty CP TM Ô tô Tiên Sơn/ Re: <i>Change of the capital representative of Tien Son Thanh Hoa Group Joint Stock Company at Tien Son Automobile Trading Joint Stock Company</i>	100%
----	---------------------	------------	--	------

1. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán/*Board of Supervisors/Audit Committee*
2. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS)/*Information about members of Board of Supervisors*

Stt / No	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Đinh Bộ Lễ	Trưởng Ban/ <i>Head of the supervisory board</i>	Bắt đầu từ/ <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân chuyên ngành kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>
2	Bà/Ms. Đặng Thị Minh Thục	Thành viên/ <i>Member of board of supervisors</i>	Bổ nhiệm ngày/ <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>
3	Bà Ms. Phạm Thị Minh Trang	Thành viên/ <i>Member of board of supervisors</i>	Bổ nhiệm ngày/ <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>

3. Cuộc họp của BKS/*Meetings of Board of Supervisors*

STT	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Đinh Bộ Lễ	1	1/1	100%	
2	Bà/Ms. Đặng Thị Minh Thục	1	1/1	100%	

3	Bà/Ms. Phạm Thị Minh Trang	1	1/1	100%	
---	----------------------------	---	-----	------	--

4. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS tiến hành cuộc họp định kỳ để đánh giá các chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thực hiện giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, cụ thể/ *In the first half of 2026, the Board of Supervisors held regular meeting to evaluate the indicators in the Financial Report, assign specific tasks to each member of the Supervisory Board on the Company's operations, and monitor the activities of the Board of Directors and the Board of General Directors, specifically:*

- HĐQT, Ban TGDĐ đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban TGDĐ và các Cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *The Board of Directors and the Board of Management have fully complied with the provisions of law in management and operation. The members of the Board of Directors, the Board of Management and the Management Staff have properly performed the assigned functions and tasks according to the provisions of the Charter and the Resolution passed by the General Meeting of Shareholders.*
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tiến hành 14 cuộc họp. Các phiên họp của HĐQT có số thành viên tham dự bảo đảm theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT bảo đảm đúng quy định tại Điều lệ Công ty/ *In the first half of 2026, the Board of Directors held 14 meetings. The number of members attending the meetings of the Board of Directors was in accordance with regulations. The number of meetings of the Board of Directors was in accordance with the provisions of the Company Charter.*
- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ theo Luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty/ *Resolutions of the Board of Directors are issued in accordance with the functions and powers of the Board of Directors and in accordance with the policies and resolutions of the General Meeting of Shareholders and in compliance with the Law on Enterprises as well as other provisions of law and the Company's Charter.*
- HĐQT, Ban TGDĐ đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về CBTT định kỳ, bất thường theo Thông tư 96/2020/TT-BTC quy định về công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán/ *The Board of Directors and the Board of Management have strictly complied with the regulations on periodic and irregular information disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC regulating information disclosure on the Stock Market*
- Ban điều hành thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước, chính sách nhân sự luôn được quan tâm, bảo đảm việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động/ *The Board of Directors implements the State's policies well, human resource policies are always taken care of, ensuring jobs and stable income for employees.*
- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và vấn đề pháp lý của Công ty/ *In the first half of 2026, the Company did not have any disputes related to the Company's production and business activities and legal issues.*

5. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD điều hành đều được báo cáo tới BKS nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát/*The Supervisory Board closely coordinates with the Board of Directors and the Board of Management while maintaining its independence. During the first six months of 2026, information on meetings of the Board of Directors and the Board of Management was duly reported to the Supervisory Board to enhance the quality and independence of its supervisory activities.*
- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS. Ban TGD đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu/*The Board of Directors has promptly and fully provided its Resolutions and Decisions to the Supervisory Board. The Board of Directors has facilitated the Supervisory Board in collecting information and documents related to the Company's production and business activities upon request.*

II. BAN ĐIỀU HÀNH/BOARD OF MANAGEMENT

Stt/ No	Thành viên ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment/ dismiss al of members of the Board of Management</i>
1	Ông/Mr. Lê Văn Hòa	10/12/1967	Cử nhân xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước/ <i>Bachelor of Party Building and State Administration</i>	22/05/2023
2	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	14/08/1979	Thạc sỹ quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ <i>Appointed by the GMS on April 26, 2023</i> HĐQT miễn nhiệm chức vụ P. Tổng giám đốc ngày 13/05/2026/ <i>Dismissed by the BOD from the position of Deputy General Director on May 13, 2026</i>

				ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 09/06/2026/ <i>Dismissed by the GMS on June 9, 2026</i>
3	Ông/Mr. Trịnh Xuân Dưỡng	15/09/1982	Kỹ sư chuyên ngành Tự động hóa/ <i>Automation Engineer</i>	09/06/2026
4	Ông/Mr. Lê Đăng Thuyết	19/05/1971	Quản trị kinh doanh/ <i>Business administration</i>	16/03/2014
5	Ông/Mr. Vũ Đình Lập	15/05/1981	Cử nhân xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước/ <i>Bachelor of Party Building and State Administration</i>	06/05/2026

III. KẾ TOÁN TRƯỞNG/ CHIEF ACCOUNTANT

Họ và tên/ <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/Ms. Trần Thị Hà	08/09/1976	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>	Bổ nhiệm ngày / <i>Date of appointment</i> 22/05/2023

IV. Đào tạo về quản trị Công ty/ *Training courses on corporate governance*

- Trong 6 tháng năm 2026, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Thư ký công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin chủ động cập nhật các văn bản mới do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, ngành có liên quan ban hành. Bên cạnh đó, Người phụ trách quản trị công ty đã tham dự hội nghị, hội thảo theo hình thức trực tuyến nhằm trao đổi kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực về quản trị công ty.

- *During the first six months of 2026, the Board of Directors, the Board of General Directors, the Company Secretary, and the Authorized Person for Information Disclosure proactively kept abreast of new regulations and documents issued by the State Securities Commission of Vietnam, the Ho Chi Minh Stock Exchange, and relevant ministries and authorities. In addition, the Person in Charge of Corporate Governance attended online conferences and seminars to exchange knowledge, share experience, and enhance corporate governance capabilities.*

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*

Vui lòng xem Phụ lục 1 đính kèm/ *Please see the Annex 1 attached*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Vui lòng xem Phụ lục 2 đính kèm/ Please see the Annex 2 attached

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/ Nil

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Mục 4.1, 4.2 và 4.3: Chỉ có các giao dịch đã được liệt kê tại Phụ lục 2 ở trên/ Only incurred transactions listed in Annex 2 above.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)*

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons***

Vui lòng xem Phụ lục 3 đính kèm/ Please see the Annex 3 attached

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company***

Không có/Nil

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

Không có/*Nil*

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/as above
- Lưu/Archived: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS*

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(*Sign, full name and seal*)



TRỊNH XUÂN LÂM

17 Sept.
1940

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Phụ lục 01: danh sách về người có liên quan của công ty/ list of related parties of the company

Kỳ báo cáo/Reporting period: 30.06.2026

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
I	Người nội bộ của công ty/ Internal Person of the Company								
1	Trịnh Xuân Lâm	044C96 9999	Chủ tịch HĐQT/ Chairman			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Chủ tịch HĐQT/ Chairman
2	Trịnh Xuân Lượng	044C909 999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT/ Standing Vice Chairman of the Board of Directors			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD
3	Trịnh Văn Dương	044C93 8888	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ Member of the Board of Directors concurrently serving as Deputy General Director			26/04/ 2023	09/06/ 2026	ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023 HĐQT miễn nhiệm chức vụ P. Tổng giám đốc ngày 13/05/2026/	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD



TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tàikhoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/ <i>Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
								<i>Dismissed by the BOD from the position of Deputy General Director on May 13, 2026 ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày 09/06/2026/Dismiss ed by the GMS on June 9, 2026</i>	
4	Trịnh Xuân Dưỡng	044C14 8666	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ <i>BOD Member and Deputy General Director</i>			09/06/ 2026		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 09/06/2026 <i>Appointed by the GMS on June 9, 2026</i>	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD
5	Võ Hồng Khanh		Thành viên HĐQT độc lập / Independent BOD Member			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ <i>Appointed by the GMS on April 26, 2023</i>	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identification Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
6	Dương Thị Dung	0	Thành viên HĐQT độc lập/ Independent BOD Member			26/04/2023		DHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Thành viên HĐQT/ Member of the BOD
7	Lê Văn Hòa	0	Tổng giám đốc/ General Director			22/05/2023		HĐQT bổ nhiệm ngày 22/05/2023 Appointed by the BOD on May 22, 2023	Thành viên Ban Tổng giám đốc/ Member of the Board of Management
8	Lê Đăng Thuyết	044C104766	Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy General Director			16/03/2014		HĐQT Bổ nhiệm ngày 16/03/2014 Appointed by the BOD on March 16, 2014	Thành viên Ban Tổng giám đốc/ Member of the Board of Management General Director
9	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director			06/05/2026		HĐQT bổ nhiệm ngày 06/05/2026 Appointed by the BOD on May 06, 2026	Thành viên Ban Tổng giám đốc/ Member of the Board of Management

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
10	Tổng Anh Linh	044C31 2334	Giám đốc tài chính/CFO			22/05/ 2023		HĐQT bổ nhiệm ngày 22/05/2023 Appointed by the BOD on May 22, 2023	Giám đốc tài chính/ CFO
11	Trần Thị Hà	0	Phó Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng/ Deputy Chief Financial Officer cum Chief Accountant			22/05/ 2023		HĐQT bổ nhiệm ngày 22/05/2023 Appointed by the BOD on May 22, 2023	Phó Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng/ Deputy Chief Financial Officer cum Chief Accountant
12	Đinh Bộ Lễ	044C44 2687	Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the Supervisory Board			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the Supervisory Board
13	Đặng Thị Minh Thục	0	Thành viên Ban kiểm soát/Member of the Supervisory Board			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Thành viên Ban kiểm soát/Member of the Supervisory Board

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
14	Phạm Thị Minh Trang	0	Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Supervisory Board			26/04/ 2023		ĐHĐCĐ bổ nhiệm ngày 26/04/2023/ Appointed by the GMS on April 26, 2023	Thành viên Ban kiểm soát/Member of the Supervisory Board
15	Nguyễn Thị Hiền	0	Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ Head of Internal Audit			08/10/ 2022		HĐQT bổ nhiệm ngày 08/10/2022 Appointed by the BOD on October 08, 2022	Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ Head of Internal Audit
16	Lê Thị Trang	0	Thư ký công ty Kiêm Người phụ trách quản trị công ty- Người được ủy quyền CBTT/ Company Secretary and Corporate Governance Officer— Authorized Person for Information Disclosure			22/03/ 2019		HĐQT bổ nhiệm ngày 22/03/2019 Appointed by the BOD on March 22, 2019	Thư ký công ty Kiêm Người phụ trách quản trị công ty- Người được ủy quyền công bố thông tin/ Company Secretary and Corporate Governance Officer— Authorized Person for Information Disclosure

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
II Các công ty con, công ty liên kết/ Subsidiaries, Associate Company									
1	Công ty TNHH Victory Viet Nam/ Victory Vietnam Co., Ltd			GCNĐKDN số 2802927956 cấp ngày 18/12/2024 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Enterprise Registration Certificate No. 2802927956, issued on December 18, 2024 by the Department of Planning and Investment of	Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá/ Xuân Tâm Urban Quarter, Sao Vàng Town, Thọ Xuân District, Thanh Hoa Province, Vietnam	19/03/ 2024		Góp 90,08% vốn điều lệ/ Contributing 90.08% of the charter capital	Công ty con/ subsidiary

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
				Thanh Hoa Province					
2	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/ Tien Son Automob ile Trading Joint Stock Company			GCNĐKDN số 2803113501 cấp ngày 21/02/2025 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ ERC No. 2803113501, issued on February 21, 2025 by the Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Số nhà 1A Đại lộ Lê Lợi, Phường Đồng Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ No. 1A Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	31/12/ 2024		Góp 57,29% vốn điều lệ/Contributing 57,29% of the charter capital	Công ty con/ subsidiary

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
3	Công ty Cổ phần Hoàng Hải – TS/ Hoang Hai – TS Joint Stock Company			GCNĐKDN số 2803020007 cấp ngày 15/09/2023 tại Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ ERC No. 2803020007, issued on September 15, 2023 by the Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Khu TMDV và dân cư B- TM1, KDT mới Đông Hương, P. Đông Hương, TP TH, Tỉnh Thanh Hóa/ B- TMI Commercial- Service and Residential Area, Dong Huong New Urban Area, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	30/11 /2024		Góp 95% vốn điều lệ/ Contributing 95% of the charter capital	Công ty con/ subsidiary

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
4	Công ty Cổ phần HT Việt Nga/ HT Viet Nga Joint Stock Company			GCNĐKDN số 2802927917 cấp ngày 17/06/2024 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ ERC No. 2802927917, issued on June 17, 2024 by the Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa/ Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	29/11/ 2024		Góp 96,75% vốn điều lệ/ Contributing 96,75 % of the charter capital	Công ty con/ subsidiary
5	Công ty cổ phần sản xuất và thương			GCNĐKDN số 2800985254 cấp ngày	Thửa đất số 511, 512, 513 tờ bản đồ số 12, thôn Hoa Phú, xã Hoa	03/11/ 2023		Góp 46% vốn điều lệ/ Contributed 46% of the charter capital	Công ty liên kết/Associate Company

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tàikhoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
	mại Phú Lộc/ Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company			03/11/2023 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ERC No. 2800985254, issued on November 3, 2023 by the Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa/ Plots No. 511, 512, 513, Map Sheet No. 12, Hoa Phu Hamlet, Hoa Loc Commune, Hau Loc District, Thanh Hoa Province				
III Người quản lý công ty con/ Manager of a Subsidiary									
6	Ông Vũ Đình Lập		Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director			31/12/ 2024		Giám đốc Công ty con/ Director of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/Identification Document No. *, Date of Issue, Place of Issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
7	Bà Nguyễn Thị Dụ					24/01/2025		Chủ tịch HĐQT công ty con/ Chairman of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary
8	Ông Nguyễn Văn Tịnh					19/03/2024		- Chủ tịch HĐTV công ty con/ Chairperson of the Members' Council of a Subsidiary - Thành viên HĐQT công ty con/ Member of the Board of Directors of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary
9	Ông Trịnh Xuân Hà					30/11/2024		Giám đốc công ty con/ Director of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary
10	Ông Trịnh Xuân Lâm		Chủ tịch HĐQT/ Chairman			29/11/2024		Tổng giám đốc công ty con/ General Director of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary

TT /No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tàikhoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp/ <i>Identificati on Document No. *, Date of Issue, Place of Issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship with the Company
11	Khiếu Văn Hậu					30/11/ 2024		Thành viên HĐQT công ty con/ Member of the Board of Directors of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary
12	Nguyễn Thị Thùy					29/11 /2024		Thành viên HĐQT công ty con/ Member of the Board of Directors of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary
13	Trịnh Văn Dương					19/03/ 2024		Thành viên HĐTV công ty con/ Member of the Members' Council of a Subsidiary	Người quản lý của công ty con/ Manager of the subsidiary

PHỤ LỤC 02: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

Kỳ báo cáo/Reporting period: 30.06.2026

S t/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ No. * date of issue, place of issue	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú/ Note
1	Công ty CP Lương Phát/ Lương Phát Joint Stock Company	Ông Trịnh Xuân Lương là Chủ tịch HĐQT/Mr. Trinh Xuan Luong is the Chairman of the Board of Directors.	2801447298	21/07/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa/Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	12 Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, TX Bim Sơn, Thanh Hóa/ No. 12 Phung Hung Street, Phu Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province, Vietnam	2026	2912-2/2025/NQ-HĐQT	Trả trước cho người bán/Advances to Suppliers: 34.695.000.000	
							2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/ Purchase transactions 74.116.631.858	
							2024	2201-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Trả trước cho người bán/Advances to Suppliers: 56.710.957.849	

S tt/ No	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ No.* date of issue, place of issue	Ngày cấp giấy NSH/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú/ Note
2	Công ty CP thương mại Tiên Sơn TH/ Tien Son TH Trading Joint Stock Company	Ông Trịnh Xuân Dưỡng là giám đốc/Mr. Trinh Xuan Duong is the Director.	2803063314	18/03/2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa/ No. 09, Bac Bim Son Industrial Park, Bac Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province	2026	2912-2/2025/NQ-HĐQT	Giao dịch bán/Sale transactions: 6.833.808	
							2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/Purchase transactions 1.137.914.244 - Thu tiền vay: 13.719.999.992	
							2024	2201-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch bán/ Sale transactions: 13.928.276.000	
3	Công ty CP May Tatsu/ Tatsu Garment Joint	Ông Trịnh Xuân Lâm sở hữu cổ phần chi phối, ông Trịnh Xuân Lượng là thành viên	2802188617	19/03/2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Thôn Hải Xuân, xã Hải Long, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa/Hai Xuan Hamlet, Hai Long Commune, Nhu Thanh District,	2026		Không có/None	
							2025		Không có/ None	
							2024	2201-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/Purchase transactions : 9.401.968.137	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D <i>ate of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactio ns with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
	Stock Company	HĐQT/ Mr. Trinh Xuan Lam holds a controlling interest, and Mr. Trinh Xuan Luong is a member of the Board of Directors.				Thanh Hoa Province			Giao dịch bán/ Sale transactions: 3.600.000.000	
4	Công ty TNHH Victory Viet Nam/ Victory Vietnam Co., Ltd	Công ty con/ subsidiar y	28029279 56	18/12/ 2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Khu phố Xuân Tâm, Thị Trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá/ Xuân Tâm Urban Quarter, Sao Vàng Town, Thọ Xuân District, Thanh Hoa	2026	1506- 2/2026/NQ- HĐQT	Trả nợ vay/ epayment of Borrowings: 25.389.682.701	
							2025	2512- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	- Lãi cho vay/ Interest income from loans: 1.639.479.771 - Phải thu về cho vay/Loan Receivables :	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D ate of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
						Province, Vietnam			43.399.999.912 - Phải trả tiền vay/Loan Payables : 9.089.682.701	
							2024	2201- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	Lãi cho vay/ Interest income from loans: 1.872.522.577 - Phải thu về cho vay/Loan Receivables : 43.399.999.912	
5	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/Tien Sơn	Công ty con/ subsidiar y	2803113 501	07/05/ 2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of	Số nhà 1A Đại lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ No. 1A Le Loi Avenue,	2026	1506- 2/2026/NQ- HĐQT	- Phải thu về cho vay/Loan Receivables : 50.000.000	
							2025	2512- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	- Cho vay/Lending : 13.719.999.992	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D <i>ate of issue</i>	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactio ns with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
	Automobi le Trading Joint Stock Company				Thanh Hoa Province	Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province			- Thu về cho vay/ Loan Repayment Received : 6.000.000.000	
							2024	2201- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	Góp vốn/ capital contribution: 12.000.000.000	
6	Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Phú Lộc/ Phu Loc Productio n and Trading Joint Stock Company	Công ty liên kết/ Associate Company	2800985 254	03/11/ 2023	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Thửa đất số 511, 512, 513 tờ bản đồ số 12, thôn Hoa Phú, xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa/ Plots No. 511, 512, 513, Map Sheet No. 12, Hoa Phu Hamlet, Hoa Loc Commune, Hau Loc District, Thanh Hoa Province	2026		Không có/None	
							2025		Không có/ None	
							2024	2201- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	Giao dịch bán/ Sale transactions: 15.240.427.190 - Phải thu của khách hàng/Trade Receivables : 16.459.661.365	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D ate of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction s with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
7	Trịnh Xuân Dưỡng	Người nội bộ/ insiders					2026		Không có/ None	
							2025		Không có/ None	
							2024	2806- 4/2024/NQ/ HĐQT-AAT	- Giao dịch mua cổ phần của ông Trịnh Xuân Dưỡng tại Công ty CP Hoàng Hải- TS/Transaction to purchase shares of Mr. Trinh Xuan Duong in Hoang Hai-TS Joint Stock Company : 213.032.600.000 - Lãi cho vay/ Interest income from loans: 745.424.658	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No. * date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D ate of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactio ns with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
8	Trịnh Xuân Lâm	Người nội bộ/ insiders					2026	1506- 2/2026/NQ- HĐQT	Trả trước cho người bán/ Advances to Suppliers : 220.000.000.000	
							2025		Không có/ None	
							2024	2201- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP HT Việt Nga/ Received transfer of shares in HT Viet Nga Joint Stock Company: 13.300.000.000	
9	Trịnh Văn Dương	Người nội bộ/ insiders (ĐHĐCĐ miễn nhiệm ngày					2025		Không có/ None	
							2024	2201- 2/2024/NQ/ HĐQT-AAT	Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP HT Việt Nga/Received	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D ate of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
		09/06/20 26)/ (Removed from office by the General Meeting of Sharehold ers on June 9, 2026)							transfer of shares in HT Viet Nga Joint Stock Company : 12.000.000.000	
10	Công ty Cổ phần Hoàng Hải –TS/ Hoang Hai – TS Joint Stock Company	Công ty con/ subsidiar y	28030200 07	15/09/ 2023	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Khu TMDV và dân cư B-TM1, KDT mới Đông Hương, P. Đông Hương, TP TH, Tỉnh Thanh Hóa/ <i>B-TMI Commercial- Service and Residential Area, Dong Huong New Urban Area, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City,</i>	2026	2912- 2/2025/NQ- HĐQT	- Mua hàng/ Purchase of Good: 36.234.000.000 – Cho vay/Lending : 8.226.353.789 - Đặt cọc/Deposit : 488.070.000	
							2025		Không có/None	

S tt/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/ <i>Date of issue</i>	Nơi cấp/ <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
						Thanh Hoa Province	2024	2201-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Trả trước cho người bán/ <i>Advances to Suppliers :</i> 488.070.000	
11	Công ty Cổ phần HT Việt Nga/ <i>HT Viet Nga Joint Stock Company</i>	Công ty con/ <i>subsidiary</i>	2802927917	17/06/2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ <i>Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province</i>	Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa/ <i>Vinh Hoa Industrial Cluster, Vinh Hoa Commune, Vinh Loc District, Thanh Hoa Province</i>	2026	2912-2/2025/NQ-HĐQT	- Trả nợ vay/ <i>Repayment of Borrowings :</i> 7.720.000.000	
12	Trịnh Xuân Lượng	Người nội bộ/ <i>Internal Person</i>					2026	2912-2/2025/NQ-HĐQT	- Tạm ứng/ <i>Advance Payment :</i> 20.050.000.013	

S t/ N o	Tên tổ chức, cá nhân/ <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/ <i>No.* date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp giấy NSH/D ate of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty/ <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú/ Note
13	Công ty Cổ phần TM ô tô Thanh Hóa/ <i>Thanh Hoa Automobile Trading Joint Stock Company</i>	Ông Vũ Đình Lập là giám đốc/ Mr. Vu Dinh Lap is the Director.	2803132286	22/01/20 25	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	Số 1A, đại lộ Lê Lợi, phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa No. 1A, Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	2026	2912- 2/2025/NQ- HĐQT	- Phải thu về cho vay/Loan Receivables : 1.500.000.000	

PHỤ LỤC 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

TT/ No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/ ĐKKD/ <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp CMND / ĐKKD/ <i>date of issue</i>	Nơi cấp CMND/ĐKKD <i>place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trịnh Xuân Lâm	044C96 9999	Chủ tịch HĐQT/ Chairman					8.330.030	11,76	
1.1	Nguyễn Thị Dụ	044C96 7868						123.765	0,174	Vợ/ Wife
1.2	Lê Thị Bảy	0						0	0,00	Em dâu/ Sister- in- law
1.3	Lê Thị Oanh	0						12.376	0,018	Em dâu/ Sister- in- law
1.4	Trịnh Xuân Tiến	0						123	0,00017	Em trai/ Brother
1.5	Lê Thị Hương	0						123	0,00017	Em dâu/ Sister- in- law

1.6	Trịnh Văn Lực	0					123	0,00017	Em trai/ Brother
1.7	Trịnh Văn Song	0					123	0,00017	Em trai/ Brother
1.8	Đỗ Thị Hà	0					123	0,00017	Em dâu/ Sister- in- law
1.9	Trịnh Văn Nam	0					0	0,00	Không Em trai/ Brother
1.10	Trịnh Thị Mai	0					123	0,00017	Chị gái/ Sister
1.11	Nguyễn Hoàn Long	0					123	0,00017	Anh rể/ Brother – in -law
1.12	Trịnh Thị Hải	0					123	0,00017	Em gái/ Sister
1.13	Lê Đình Trác	0					123	0,00017	Em rể/ Brother- in-law
1.14	Trịnh Thị Hòa	0					123	0,00017	Em gái/ Sister
1.15	Trịnh Thị Hiền	0					123	0,00017	Em gái/ Sister
1.16	Lê Đăng Thuyết	044C10 4766	Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>				617.700	0,872	Em rể/ Brother- in-law

1.17	Trịnh Xuân Lượng	044C90 9999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT/ <i>Standing Vice Chairperson of the Board of Directors</i>					1.256.333	1,77	Con/ Child
1.18	Nguyễn Thị Thùy							123	0,00017	Con dâu/ Daughter -in-law
1.19	Trịnh Văn Dương	044C93 8888						568.648	0,8	Con/ Child
1.20	Trịnh Xuân Dưỡng	044C14 8666	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director</i>					495.060	0,70	Con/ Child
1.21	Nguyễn Thị Loan	0						123	0,00017	Con dâu/ Daughter -in-law
1.22	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Con gái/ Sister
1.23	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>					123	0,00017	Con rể/ Son-in- law

1.24	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Con/ Child
1.25	Công ty cổ phần May Tatsu/ <i>Tatsu Garment Joint Stock Company</i>	0		2802188617	15/08/2014	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Thôn Hải Xuân, Xã Hải Long, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá/ Hai Xuan Village, Hai Long Commune, Nhu Thanh District, Thanh Hoa Province	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm góp 90% vốn/ Mr. Trinh Xuan Lam contributed 90% of capital.
1.26	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc/ Lam Ngoc General Trading Joint Stock Company	0		2802454788	26/04/2017	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa/No. 65 Nguyen Hue Street, Ngoc Trao Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm góp 39,2% vốn/ Mr. Trinh Xuan Lam contributed 39,2% of capital.
1.27	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc/ <i>Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company</i>	0		2800985254	07/04/2022	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá/ Area 4, Hau Loc Township, Hau Loc District, Thanh Hoa Province	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Trinh Xuan Lam is the Chairman

1.28	Công ty Cổ phần HT Việt Nga/ <i>HT Viet Nga Joint Stock Company</i>	0		2802927917	17/06/2024	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa/ Vinh Hoa Industrial Cluster, Vinh Hoa Commune, Vinh Loc District, Thanh Hoa Province	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm là Tổng giám đốc/ Mr. Trinh Xuan Lam is the General director
1.29	Công ty Cổ phần Du lịch danh thắng Kim Sơn/ <i>Kim Son Scenic Tourist Joint Stock Company</i>	0		2802620548	20/05/2022	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Thôn 4, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa/ Village 4, Vinh An Commune, Vinh Loc District, Thanh Hoa Province	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Trinh Xuan Lam is the Chairman
1.30	Công ty TNHH Quốc tế TS/ <i>TS International Company Limited</i>	0		2803123122	03/07/2024	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa/ Department of Planning and Investment of Thanh Hoa Province	Số 1A, đại lộ Lê Lợi, phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ No. 1A Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province			Ông Trịnh Xuân Lâm là Chủ tịch HĐQT / Mr. Trinh Xuan Lam is the Chairman of the Members' Council.

2	Trịnh Xuân Lượng	044C909999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT/ <i>Standing Vice Chairperson of the Board of Directors</i>					1.256.333	1,77	
2.1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i>					8.330.030	11,76	Bố đẻ/ Father
2.2	Nguyễn Thị Dụ	044C967868						123.765	0,174	Mẹ đẻ/ Mother
2.3	Nguyễn Văn Thịnh	0						123	0,00017	Bố vợ/ Father-in-law
2.4	Phạm Thị Cường	0						123	0,00017	Mẹ vợ/ Mother-in-law
2.5	Nguyễn Thị Thùy	0						123	0,00017	Vợ/ Wife
2.6	Trịnh Văn Dương	044C938888						568.648	0,8	Em trai/ Brother
2.7	Trịnh Xuân Dưỡng	044C148666	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ <i>Member of the Board of Directors and Deputy</i>					495.060	0,70	Em trai/ Brother

			<i>General Director</i>							
2.8	Nguyễn Thị Loan	0						123	0,00017	Em dâu/ Sister-in-law
2.9	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Em gái/ Sister
2.10	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>					123	0,00017	Em rể/ Brother-in-law
2.11	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Em gái/ Sister
2.12	Trịnh Bảo Anh	0						0	0,00	Con/ Child
2.13	Trịnh Bảo Hân	0						0	0,00	Con/ Child
2.14	Trịnh Xuân Phát	0						0	0,00	Con/ Child
2.15	Công ty Cổ phần Lương Phát/ uong Phat Joint Stock Company	0		2801447298	11/11/ 2009	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Số 12, Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, Thị xã Bỉm Sơn	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lượng là Chủ tịch HĐQT/ Mr. Trinh Xuan Luong is the Chairman



2.16	Công ty cổ phần May Tatsu/ Tatsu Garment Joint Stock Company	0		2802188617	15/08/2014	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thôn Hải Xuân, Xã Hải Long, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lương là Thành viên HĐQT/ Mr. Trinh Xuan Luong is the members of the Board of Directors
3	Lê Văn Hòa	0	Tổng giám đốc/General Director					0	0,00	
3.1	Nguyễn Thị Hồi							0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
3.2	Hoàng Ngọc Côi							0	0,00	Bố vợ/ Father-in-law
3.3	Hoàng Thị Lan							0	0,00	Vợ/ Wife
3.4	Lê Thị Ngọc Anh							0	0,00	Con/ Child
3.5	Lê Thị Vân Anh							0	0,00	Con/ Child
3.6	Lê Hải Anh							0	0,00	Con/ Child

3.7	Phạm Việt Thủy						0	0,00	Con rể/Son-in-law
3.8	Lê Văn Hợp						0	0,00	Em ruột/ Brother
3.9	Lê Văn Tiến						0	0,00	Em ruột Brother
3.10	Hoàng Thị Hà						0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
3.11	Lê Thị Mai Trang						0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
4	Trịnh Văn Dương	044C938888	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director</i>				568.648	0,8	Đã miễn nhiệm ngày 09/06/2026
4.1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT/ Chairman				8.330.030	11,76	Bố đẻ/ Father
4.2	Nguyễn Thị Dụ	044C967868					123.765	0,174	Mẹ đẻ/ Mother

4.3	Trịnh Xuân Lượng	044C90 9999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT/ <i>Standing Vice Chairperson of the Board of Directors</i>					1.256.333	1,77	Anh trai/ Brother
4.4	Nguyễn Thị Thùy	0						123	0,00017	Chị dâu/ /Sister- in-law
4.5	Trịnh Xuân Dưỡng	044C14 8666	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc/ <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director</i>					495.060	0,70	Em trai/ Brother
4.6	Nguyễn Thị Loan	0						123	0,00017	Em dâu/ Sister-in- law
4.7	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Em gái/ Sister
4.8	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>					123	0,00017	Em rể/ Brother- in-law
4.9	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Em gái/ Sister

4.10	Trịnh Văn Duy	0						0	0,00	Con/ Child
4.11	Trịnh Minh Quân	0						0	0,00	Con/ Child
4.12	Trịnh Kim Ngân	0						0	0,00	Con/ Child
4.13	Công ty TNHH Victory Vietnam/ Victory Vietnam Co., Ltd.			2802927956	09/03/2021	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Ông Trịnh Văn Dương là HĐQT/ Mr Trịnh Van Duong is a Member of the Members' Council.
4.14	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc/ Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company			2800985254	07/04/2022	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Ông Trịnh Văn Dương là Thành viên HĐQT/ Mr Trịnh Van Duong is the members of the Board of Director

5	Võ Hồng Khanh		Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent Member of the Board of Directors</i>					123	0,00017	
5.1	Võ Xuân Dương	0						0	0,00	Bố đẻ/ Father
5.2	Nguyễn Thị Kim Dung	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
5.3	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0						123	0,00017	Vợ/ Wife
5.4	Võ Thị Oanh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
5.5	Ngô Thanh Miện	0						0	0,00	Anh rể/ Brother-in-law
5.6	Võ Ngọc Sơn	0						0	0,00	Anh trai/ Brother
5.7	Võ Vân Trang	0						0	0,00	Con/child
5.8	Võ Nam Khánh	0						0	0,00	Con/child
5.9	Võ Nam Phúc	0						0	0,00	Con/child
5.10	Công ty TNHH và Dịch vụ MITRANS	0		0109596969	30/11/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Xóm Chùa, thôn Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	0	0,00	Ông Võ Hồng Khanh Góp 60% vốn/

										Mr. Vo Hong Khanh Contribute 60% of charter capital
5.11	Công ty TNHH Hợp nhất Đại Phúc	0		2802139659	23/02/2016	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Tổ 7, Khu 4, P Ba Đình, TX Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0	0,00	Ông Võ Hồng Khanh là Giám đốc/ Mr. Vo Hong Khanh is the Director
5.12	Công ty CP khai thác khoáng sản & đầu tư NS36	0		2802936284	04/09/2025	Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa	Thôn Thông Bái, xã Trường Lâm, tỉnh Thanh Hóa	0	0,00	Ông Võ Hồng Khanh là Tổng giám đốc/ Mr. Vo Hong Khanh is the General director
6	Dương Thị Dung	0	Thành viên HĐQT độc lập/Independent Member of the Board of Directors					123	0,00017	
6.1	Lê Thị Lan	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother

6.2	Trịnh Thị Tâm	0						0	0,00	Mẹ chồng/ Mother-in-law
6.3	Lê Văn Ngọc	044C29 3322						1.823	0,00257	Chồng/ Husband
6.4	Dương Văn Hai	0						0	0,00	Em trai/ Brother
6.5	Nguyễn Thị Lan Anh	0						0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
6.6	Lê Ngọc Thi	0						0	0,00	Con/ Child
6.7	Lê Ngọc Danh	0						0	0,00	Con/ Child
7	Trịnh Xuân Dưỡng	044C14 8666	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc/ <i>Member of the Board of Directors and Deputy General Director</i>					495.060	0,70	
7.1	Trịnh Xuân Lâm	044C96 9999	Chủ tịch HĐQT/ Chairman					8.330.030	11,76	Bố đẻ/ Father
7.2	Nguyễn Thị Dụ	044C96 7868						123.765	0,174	Mẹ đẻ/

										Mother
7.3	Nguyễn Văn Thiết	0						0	0,00	Bố vợ/ Father-in-law
7.4	Lê Thị Duyên	0						0	0,00	Mẹ vợ/ Mother-in-law
7.5	Nguyễn Thị Loan	0						123	0,00017	Vợ/ Wife
7.6	Trịnh Xuân Lượng	044C90 9999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT/ <i>Standing Vice Chairperson of the Board of Directors</i>					1.256.333	1,77	Anh trai/ Brother
7.7	Nguyễn Thị Thùy	0						123	0,00017	Chị dâu/ Sister-in-law
7.8	Trịnh Văn Dương	044C93 8888						568.648	0,8	Anh trai/ Brother
7.9	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Em gái/ Sister
7.10	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>					123	0,00017	Em rể/ Brother-in-law
7.11	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Em gái/

										Sister
7.12	Trịnh Minh Châu	0						0	0,00	Con/ Child
7.13	Trịnh Linh Chi	0						0	0,00	Con/ Child
7.14	Trịnh Xuân Bách	0						0	0,00	Con/ Child
7.15	Công ty Cổ phần Thương mại Tiên Sơn TH/ <i>Tien Son TH Trading Joint Stock Company</i>			2803063314	18/03/ 2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Dưỡng là Giám đốc/ Mr Trịnh Xuan Duong is the Director
8	Lê Đăng Thuyết	044C10 4766	Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Deputy General Director</i>					617.700	0,872	
8.1	Trịnh Thị Hiền	0						123	0,00017	Vợ/ Wife
8.2	Lê Thị Thơ	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.3	Lê Thị Xinh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister

8.4	Lại Văn Giáp	0						0	0,00	Anh rể/ Brother-in-law
8.5	Lê Thị Thịnh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.6	Lê Thị Thoa	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.7	Lê Đăng Thủy	0						0	0,00	Anh ruột/ Brother
8.8	Lại Thị Phượng	0						0	0,00	Chị dâu/ Sister-in-law
8.9	Lê Thị Trang	0	Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty và Người được ủy quyền CBTT/ Company Secretary cum Person in Charge of Corporate Governance and Authorized Person for Information Disclosure					123	0,00017	Con/ Child
8.10	Lê Quyền	0						12.376	0,018	Con rể/ Son-in-law

8.11	Lê Thị Nhung	0						123	0,00017	Con/ Child
8.12	Nguyễn Thanh Tiếp	0						0	0,00	Con rể/ Son-in-law
8.13	Lê Đăng Hiếu	0						123	0,00017	Con/ Child
8.14	Phạm Linh Chi	0						0	0,00	Con dâu/ Daughter-in-law
9	Vũ Đình Lập	0	Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director					123	0,00017	
9.1	Trịnh Xuân Lâm		Chủ tịch HĐQT/ Chairman					8.330.030	11,76%	Bố vợ Father-in-law
9.2	Nguyễn Thị Dụ							123.765	0,174%	Mẹ vợ Mother-in-law
9.3	Vũ Đình Thành							0	0,00%	Bố đẻ Father
9.4	Tổng Thị Nga							0	0,00%	Mẹ đẻ Mother
9.5	Vũ Thị Ly							0	0,00%	Em gái Sister
9.6	Vũ Đình Long							0	0,00%	Em trai Brother

9.7	Vũ Đình Luyện							0	0,00%	Em trai Brother
9.8	Nguyễn Văn Thông							0	0,00%	Em rể Brother-in-law
9.9	Bùi Thu Thảo							0	0,00%	Em dâu Sister-in-law
9.10	Đỗ Thị Dung							0	0,00%	Em dâu Sister-in-law
9.11	Vũ Đình Huy							0	0,00%	Con trai Son
9.12	Vũ Thị Hà My							0	0,00%	Con gái Daughter
9.13	Vũ Minh Khang							0	0,00%	Con trai Son
9.14	Vũ Phượng Anh							0	0,00%	Con gái Daughter
9.15	Trịnh Thị Dung							12.376	0,018%	Vợ Wife
9.16	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/ Tien Son Automobile Trading Joint Stock Company			2803113501	21/02/2025	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	Số nhà 1A, đại lộ Lê Lợi, phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa House number 1A, Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	0	0,00%	Ông Vũ Đình Lập là Giám đốc/ Mr. Vu Dinh Lap is the Director



9.17	Công ty Cổ phần TM ô tô Thanh Hóa/ <i>Thanh Hoa Automobile Trading Joint Stock Company</i>			2803132286	22/01/2025	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	Số 1A, đại lộ Lê Lợi, phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa No. 1A, Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	0	0,00%	Ông Vũ Đình Lập là Giám đốc/ Mr. Vu Dinh Lap is the Director
10	Tổng Anh Linh	044C312334	Giám đốc tài chính/ CFO					432.760	0,611	
10.1	Nguyễn Thị Lưu	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
10.2	Lê Thị Oanh	0						12.376	0,018	Mẹ vợ/ Mother-in-law
10.3	Trịnh Thị Lan	0						123	0,00017	Vợ/wife
10.4	Tổng Diệu Hoàng	0						0	0,00	Anh ruột/ Brother
10.5	Lê Thị Hằng	0						0	0,00	Chị dâu/ Sister-in-law
10.6	Tổng Diệu Ngọc	0						0	0,00	Em ruột/ Sister
10.7	Lê Khắc Hùng	0						0	0,00	Em rể/ Brother-in-law

10.8	Tổng Diệu Anh	0						0	0,00	Con/ Child
10.9	Tổng Anh Khoa	0						0	0,00	Con/ Child
10.10	Tổng Quỳnh Chi	0						0	0,00	Con/ Child
11	Trần Thị Hà	0	Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng/ <i>Deputy Finance Director cum Chief Accountant</i>					0	0,00	
11.1	Trần Thị Thanh Nga	0						0	0,00	Em gái/ Sister
11.2	Trần Quốc Hưng	0						0	0,00	Em trai/ Brother
11.3	Phạm Văn Huệ	0						0	0,00	Em rể/ Brother-in-law

11.4	Cao Thị Nguyệt	0						0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
11.5	Phạm Trần Gia Linh	0						0	0,00	Con/ Child
12	Đinh Bộ Lễ	044C44 2687	Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the Supervisory Board					123	0,00017	
12.1	Đinh Văn Phi	0						0	0,00	Bố đẻ/ Father
12.2	Phạm Thị Hương	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
12.3	Nguyễn Văn Tiến	0						0	0,00	Bố vợ/ Father-in-law
12.4	Nguyễn Thị Ngọc	0						0	0,00	Mẹ vợ/ Mother-in-law
12.5	Nguyễn Thị Giang	0						0	0,00	Vợ/ Wife
12.6	Đinh Đại Độ	0						0	0,00	Em ruột/ Brother
12.7	Nguyễn Thị Thắm	0						0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
12.8	Đinh Đức Đạt	0						0	0,00	Con/ Child

12.9	Đinh Thị Thu Thảo	0						0	0,00	Con/ Child
13	Đặng Thị Minh Thực	0	Thành viên Ban kiểm soát/ Member of the Supervisory Board					0	0,00	
13.1	Đặng Xuân Phác	0						0	0,00	Bố đẻ/ Father
13.2	Trương Thị Hiền	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
13.3	Mai Văn Anh	0						0	0,00	Bố chồng/ Father-in- law
13.4	Nguyễn Thị Xuân	0						0	0,00	Mẹ chồng/ Mother- in-law
13.5	Mai Văn Dũng	0						0	0,00	Chồng/ Husband
13.6	Đặng Xuân Hữu	0						0	0,00	Em trai/ brother
13.7	Mai Ngọc Diệp							0	0,00	Con/child
13.8	Mai Hữu Trí	0						0	0,00	Con/child
13.9	Mai Đặng Thái Hòa	0						0	0,00	Con/child

14	Phạm Thị Minh Trang	0	Thành viên Ban kiểm soát/ <i>Member of the Supervisory Board</i>					0	0,00	
14.1	Phạm Văn Công							0	0,00	Bố đẻ/ Father
14.2	Nguyễn Thị Hoàn							0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
14.3	Lữ Thị Cúc								0,00	Không cung cấp thông tin/ No information provided
14.4	Nguyễn Văn Thành							0	0,00	Chồng/ Husband
14.5	Phạm Thị Thu Hà							0	0,00	Chị gái/ Sister
14.6	Phạm Minh Đức							0	0,00	Em trai/ brother
14.7	Nguyễn Tú Anh							0	0,00	Con/ Child
14.8	Nguyễn Quang Minh							0	0,00	Con/ Child
15	Nguyễn Thị Hiền	0	Trưởng ban kiểm toán nội bộ/ <i>Head of the Internal Audit Committee</i>					123	0,00017	

15.1	Nguyễn Anh Tuấn							0	0,00	Bố đẻ/ Father
15.2	Nguyễn Thị Hạnh							0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
15.3	Lê Trọng Cam							0	0,00	Bố chồng/ Father-in-law
15.4	Tổng Thị Ngoan							0	0,00	Không cung cấp thông tin/ no information provided
15.5	Lê Văn Trường							0	0,00	Chồng/ husband
15.6	Lê Minh Khoa							0	0,00	Con/ Child
15.7	Lê Trọng Lâm							0	0,00	Con/ Child
15.8	Nguyễn Thị Tú							0	0,00	Không cung cấp thông tin/ no information provided
15.9	Nguyễn Thị Tiến							0	0,00	Chị ruột/ Sister
15.10	Nguyễn Thị Tới							0	0,00	Chị ruột/ Sister
15.11	Nguyễn Anh Tuyên							0	0,00	Em trai/ Brother

16	Lê Thị Trang	0	Thư ký công ty Kiêm Người phụ trách quản trị công ty- Người được ủy quyền công bố thông tin/ Company Secretary cum Person in Charge of Corporate Governance and Authorized Person for Information Disclosure					123	0,00017	
16.1	Lê Đăng Thuyết	044C10 4766	Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy General Director					617.700	0,872	Bố đẻ/ Father
16.2	Trịnh Thị Hiền	0						123	0,00017	Mẹ đẻ/ Mother
16.3	Lê Đình Quý	0						0	0,00	Bố chồng/ Father- in-law
16.4	Bùi Thị Nghi	0						0	0,00	Mẹ chồng/ Mother- in-law

16.5	Lê Quyền	044C68 0585						12.376	0,018	Chồng/ Husband
16.6	Lê Thị Nhưng	0						123	0,00017	Em ruột/ Brother
16.7	Nguyễn Thanh Tiếp	0						0	0,00	Em rể/ Brother- in-law
16.8	Lê Đăng Hiếu	0						123	0,00017	Em ruột/ Brother
16.9	Phạm Linh Chi	0						0	0,00	Em dâu/ Sister-in- law
16.10	Lê Thanh Tú	0						0	0,00	Con/ Child
16.11	Lê Hoàng Dũng	0						0	0,00	Con/ Child

